

Số: 82 /NQ-HĐND

Sơn Dương, ngày 19 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2019

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG
KHOÁ XX, KỶ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2018; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019; các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân; Chi cục thi hành án dân sự huyện; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân, Chi cục thi hành án dân sự huyện trình tại kỳ họp.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện xác định một số chỉ tiêu và nhấn mạnh những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2019 như sau:

I. MỘT SỐ MỤC TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2019

1. Thu nhập bình quân đầu người đạt 33 triệu đồng/người/năm.
2. Tổng sản lượng lương thực đạt trên 85.885 tấn (trong đó: Thóc 66.510 tấn; ngô 19.375 tấn).
3. Trồng mới 1.925 ha rừng (trong đó: Trồng rừng tập trung 1.900 ha, trồng cây phân tán 25 ha). Khai thác 1.700 ha rừng sản xuất.
4. Cây mía 3.000 ha (trong đó: Trồng mới trong năm 200 ha; trồng lại trong năm 680 ha).
5. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh gốc 2010) đạt 4.175 tỷ đồng; giá hiện hành đạt 5.797 tỷ đồng.
6. Tổng mức bán lẻ hàng hoá đạt 2.560 tỷ đồng.
7. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 122 tỷ đồng.

8. Thu hút 738.000 lượt khách du lịch.

9. Tỷ lệ xã, thị trấn giữ vững kết quả phổ cập giáo dục đạt 100%. Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đi nhà trẻ đạt 21%.

10. Tạo việc làm mới cho trên 4.710 người (trong đó: Xuất khẩu 80 lao động).

11. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,51%.

12. Tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hoá 89%; thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hoá 80%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt 90%.

13. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 93,47%; tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 0,78%; tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 88,01%.

14. Phần đầu hoàn thành xây dựng 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Vĩnh Lợi, Cáp Tiến); bình quân toàn huyện đạt 14 tiêu chí xây dựng nông thôn mới/xã. Tiếp tục thực hiện thường xuyên 03 chỉ tiêu là tiêu chí thu nhập (tiêu chí số 10), tổ chức sản xuất (tiêu chí số 13), môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm (tiêu chí số 17).

15. Bê tông hóa đường giao thông nội đồng đạt 35 km.

16. Kiên cố hóa kênh mương nội đồng đạt 82,4 km.

17. Xây dựng 11 nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên.

18. Xếp loại chỉ số cải cách hành chính của huyện đạt 3/7 huyện, thành phố.

19. Giữ vững và ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân và hoàn thành các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo kế hoạch.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của các bộ, ngành Trung ương, tỉnh để thực hiện các công trình, dự án đầu tư phát triển, xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn huyện như hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, xây dựng trụ sở các xã, trường học, trạm y tế, đường giao thông... Thực hiện tốt các chính sách khuyến khích đầu tư của tỉnh và các hoạt động xúc tiến đầu tư để thu hút các nhà đầu tư vào các ngành, lĩnh vực mà huyện có lợi thế như: chế biến nông, lâm sản; sản xuất vật liệu xây dựng, thu hút đầu tư vào phát triển hạ tầng đô thị, thương mại, dịch vụ. Tiếp tục chuyển đổi mô hình quản lý chợ, xây dựng chợ đầu mối nông sản thực phẩm an toàn, hữu cơ tại Chợ thị trấn Sơn Dương và Chợ xã Tú Thịnh.

2. Tăng cường liên doanh, liên kết; đầu tư thâm canh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo chuỗi giá trị. Tiếp tục thực hiện chủ trương “mỗi xã một sản phẩm hàng hóa chủ lực” có đăng ký nhãn mác sản phẩm; phần đầu xây dựng một số thương hiệu nông sản mạnh của huyện (chè, gạo, bột sắn giây...). Quy hoạch phát triển chăn nuôi, trồng trọt phù hợp với quy hoạch của tỉnh, nhu cầu của thị trường, gắn sản xuất, tiêu thụ với chế biến. Tăng cường đôn đốc tiến độ trồng rừng, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên rừng, các công trình thủy lợi phục vụ cho sản xuất. Thực hiện thí điểm 01 xã (diện tích 03 ha) sản xuất, sử dụng phân hữu cơ để thay thế phân bón vô cơ, tạo ra sản phẩm an toàn cung cấp cho thị trường tiêu dùng trong và ngoài huyện; tiếp tục thực hiện mô hình thâm canh mía (mỗi mô hình 05 ha) theo hướng dẫn số 580/HD-SNN-ĐSD ngày 27/3/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT và Công ty cổ phần mía đường Sơn Dương; khuyến khích phát triển

trang trại, gia trại trồng trọt, chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP gắn với bảo vệ môi trường, tập trung xử lý ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi. Chỉ đạo các hợp tác xã tích cực chuyển đổi mô hình theo hướng liên kết chuỗi giá trị. Xây dựng kế hoạch và thực hiện cấp chứng chỉ rừng (FSC) cho thêm 2.000 ha rừng của các hộ gia đình, cá nhân.

3. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng mô hình thôn nông thôn mới theo tiêu chí đã đăng ký, thực hiện thường xuyên 03 tiêu chí (thu nhập, hình thức tổ chức sản xuất, môi trường và an toàn thực phẩm); thực hiện kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên đảm bảo theo kế hoạch được giao. Phấn đấu xã Vĩnh Lợi, Cấp Tiến hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới năm 2019.

4. Tập trung dồn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình đang thi công, bố trí đảm bảo các nguồn vốn cho các công trình hoàn thành còn thiếu vốn, các công trình dự kiến hoàn thành năm 2019, các công trình dự kiến khởi công mới; dồn đốc quyết toán các công trình hoàn thành, kiên quyết xử lý các chủ đầu tư, nhà thầu chậm quyết toán theo quy định. Thực hiện tốt phương án khoán duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường được giao quản lý.

5. Lập phương án quy hoạch, đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư để bán đấu giá quyền sử dụng đất, rà soát các quỹ đất chưa sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để cho thuê đất hoặc bán đấu giá quyền sử dụng đất tăng thu ngân sách cho huyện. Tập trung giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư, tạo quỹ đất sạch để bàn giao cho nhà đầu tư. Thực hiện thu đúng, thu đủ các khoản thu ngân sách, chi ngân sách đảm bảo dự toán được giao. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Hoàn thành lập điều chỉnh quy hoạch chung Thị trấn Sơn Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục bố trí, huy động nguồn lực chỉnh trang đô thị để đạt tiêu chí đô thị loại IV trước năm 2020. Từng bước đầu tư cho xã Hồng Lạc, Sơn Nam, Tân Trào để lên đô thị loại V (thị trấn).

7. Tăng cường quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, tập trung lĩnh vực giao thông, xây dựng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, giao thông, an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của huyện (DCI) và các phòng ban chuyên môn.

8. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 20/8/2018 của UBND huyện thực hiện Kế hoạch số 82-KH/HU ngày 11/7/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 20/8/2018 của UBND huyện thực hiện Kế hoạch số 83-KH/HU ngày 11/7/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Thực hiện phương án tự chủ tài chính đối với Bệnh viện đa khoa Sơn Dương và Bệnh viện đa khoa khu vực Kim Xuyên. Thực hiện tốt công tác kiểm tra phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

9. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tập trung xây dựng trường học,

trạm y tế đạt chuẩn theo kế hoạch, chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; quản lý tốt các hoạt động văn hoá; tổ chức tuyên truyền định hướng, tư vấn, giới thiệu việc làm để thực hiện có hiệu quả kế hoạch xuất khẩu lao động năm 2019. Giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ chính sách cho các đối tượng theo quy định. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Quản lý và thực hiện xây dựng điểm vệ tinh cắt con nghiện gắn với cai nghiện tại địa điểm công trường 06.

10. Thực hiện tốt Kết luận số 28-KL/TU ngày 18/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 24/4/2018 của UBND huyện thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đẩy mạnh công tác xúc tiến tuyên truyền, quảng bá du lịch của huyện, tăng cường khai thác Trang thông tin điện tử của huyện để giới thiệu các sản phẩm du lịch; tập trung phát triển các sản phẩm du lịch lịch sử, du lịch tâm linh, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và trại hè Tân Trào về nguồn... Tiếp tục cao chất lượng các dịch vụ phục vụ khách tại Tân Trào và thị trấn Sơn Dương.

11. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thông tin truyền thông, Internet; nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh, truyền hình của huyện; đẩy mạnh thực hiện các hoạt động thông tin cơ sở; xây dựng quy chế hoạt động của hệ thống truyền thanh không dây ở cơ sở.

12. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; duy trì, nâng cao hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo cơ chế “một cửa” tại huyện và các xã, thị trấn. Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, đơn thư khiếu nại, tố cáo, đề nghị của công dân. Duy trì tiếp công dân hàng tháng và đột xuất. Phần đầu năm 2019, chỉ số cải cách hành chính của huyện xếp 3/7 huyện, thành phố.

13. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên các đoàn thể và quần chúng nhân dân. Thực hiện tốt công tác dân tộc và chính sách dân tộc, tôn giáo.

14. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 74-KH/HU ngày 26/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 12/7/2018 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Chương trình hành động số 30-CTr/HU ngày 11/7/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện rà soát, sắp xếp biên chế cán bộ, công chức, viên chức.

15. Tăng cường công tác giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn huyện; thực hiện đồng bộ các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông; hoàn thành chỉ tiêu tuyên quân và các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo kế hoạch năm 2019.

Điều 3. Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên tích cực tham gia giám sát và động viên nhân dân các dân tộc trong huyện đoàn kết, thi đua lao động, sản xuất, công tác, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2018 của huyện Sơn Dương.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Sơn Dương khoá XX, nhiệm kỳ 2016 – 2021, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh; (B/cáo);
- Thường trực Huyện uỷ;
- Công báo tỉnh;
- UBNDTTQ, UBND huyện;
- TTr HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Đại biểu HĐND huyện khoá XX;
- Thành viên UBND huyện khoá XX;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Chánh, PVPTH HĐND và UBND huyện;
- CV: KTTH, HĐ;
- Lưu: VT, (55 b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Hiến